TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2025/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 13 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1978;

Địa chỉ: xóm F + G, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Lưu Văn T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: thôn X, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T thống nhất có 01 người con chung là cháu Lưu Quang Đ, sinh ngày 01/5/2017. Chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T thỏa thuận giao chị Nguyễn Thị M được quyền tiếp tục

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lưu Quang Đ đến khi thành niên sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T thỏa thuận anh Lưu Văn T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về con riêng: chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chia tài sản: chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Văn T thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị M phải nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002046 ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Khanh